

CÔNG KHAI THEO THÔNG TƯ 09/2024/TT-BGDĐT

Ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Thái Sơn

1.2. Địa chỉ trụ sở

- Điểm trường: Thôn Phủ Niệm 1 Xã An Khánh, thành phố HP.

- Email: mnthaison@anlao.edu.vn

- Website: <http://mnthaisonanlao.haiphong.edu.vn>.

- Fanpages:

1.3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường mầm non công lập

1.4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu

* *Sứ mệnh:*

Tạo dựng được môi trường giáo dục về nề nếp, kỷ cương có chất lượng cao, để mỗi trẻ đều có cơ hội phát triển hài hòa, cân đối, tạo nguồn nhân lực có chất lượng trong tương lai.

* *Tầm nhìn:*

Đến năm 2035 Trường Mầm non Thái Sơn là một trường CSVC và trang thiết bị cơ bản đáp ứng nhu cầu của ngành học.

Tạo dựng được môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương để giúp trẻ phát triển một cách toàn diện, trẻ biết sáng tạo, có năng lực tư duy.

* *Mục tiêu*

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập. Nhà trường có đầy đủ phòng học với các trang thiết bị hiện đại.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và GD trẻ đạt hiệu quả cao.

1.5. Quá trình hình thành và phát triển

Trường mầm non Thái Sơn được hình thành từ trường MN bán công xã Thai Sơn Năm 2010 Chia tách 2 trường MN Thái Sơn I và MN Thái Sơn II. Sau 12 năm hoạt động UBND Huyện An Lão ra Quyết định số 3861/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 về việc sáp nhập trường MN Thái Sơn I và MN Thái Sơn II sáp nhập thành Trường MN Thái Sơn.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp của chính phủ ngày 01/7/2025 trường MN

Thái Sơn được UBND xã An Khánh ra Quyết định tiếp nhận số 03/QĐ/UBND đối với các trường trên địa bàn xã An Khánh;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp của chính phủ: Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 định hướng một số nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức khi thực hiện sắp xếp; Công văn số 68/CV-BCĐ ngày 28/5/2025 định hướng sắp xếp tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập ở địa phương khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Thực hiện Công văn số 2197/UBND-NVKTGS ngày 22/8/2025 v/v triển khai sắp xếp, tổ chức lại các trường học có nhiều điểm trường nằm trên 02 đơn vị hành chính khác nhau. Trường MN Thái Sơn đã xây dựng đề án số 43/ĐA-MN về việc tách nguyên trạng cơ sở II về xã An Lão quản lý, Ngày 03/9/2025 trường tiến hành bàn giao nguyên trạng cơ sở II về trường MN Tân Dân dưới sự chỉ đạo, giám sát của lãnh đạo địa phương 2 xã An Khánh và An Lão.

Trong những năm vừa qua, trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến; Chi bộ luôn hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ; Đoàn Thanh HTXSNV.

1.6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Nguyễn Thị Oanh

Chức vụ: Hiệu trưởng - Điện thoại: 0983 895 239

1.7. Tổ chức bộ máy

Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND xã An Khánh về việc Tiếp nhận các trường MN, Tiểu học, THCS về địa bàn xã An Khánh quản lý.

Quyết định số 5902/QĐ-UBND ngày 25/09/2024 của UBND huyện An Lão về việc kiện toàn Hội đồng trường các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học sơ sở công lập trên địa bàn huyện nhiệm kỳ 2021 - 2025. Tuy nhiên khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và hết năm học 1 số thành viên Hội đồng trường không còn trong danh sách.

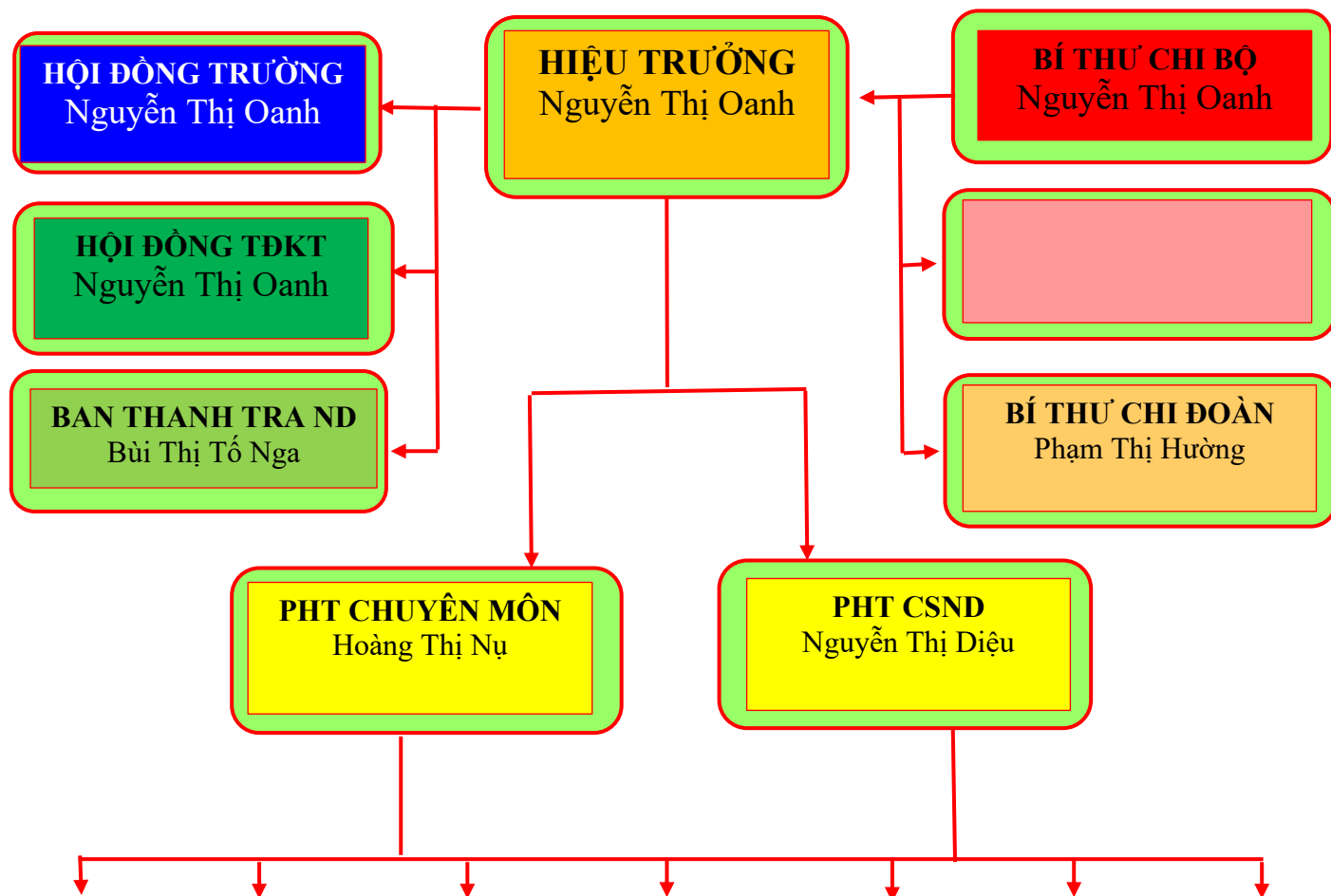
Danh sách thành viên Hội đồng trường

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Bà Nguyễn Thị Oanh	Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng
2	Bà Hoàng Thị Nụ	Phó Hiệu trưởng
3	Bà Nguyễn Thị Diệu	Phó Hiệu trưởng
4	Bà Ngô Thị Hạnh	Giáo viên lớp 5 tuổi
5	Bà Phạm Thị Hường	Bí thư Đoàn thanh niên
6	Bà Nguyễn Thị Ngọc	Tổ trưởng chuyên môn khối 4 tuổi
7	Bà Phùng Thị Huyền	Tổ trưởng Tổ văn phòng

II. ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

2.1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	Th.sĩ	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
	Tổng số GV, CBQL và NV	43		1	27	6	6	3
I	Giáo viên	27			24	3		
1	Nhà trẻ	4			4	0		
2	Mẫu giáo	23			20	3		
II	Cán bộ quản lý	3			3			
1	Hiệu trưởng	1			1			
2	Phó hiệu trưởng	2		1	1			
III	Nhân viên	13			1	3	6	3
1	Kế toán (Kiêm)	1			1			
2	Thủ quỹ (GV)	0						
3	NV y tế	0						
4	NV nuôi dưỡng	9				3	6	
5	Bảo vệ, lao công	3						3



TỔ CM NHÀ TRẺ	TỔ CM 3 TUỔI	TỔ CM 4 TUỔI	TỔ CM 5 TUỔI	TỔ VĂN PHÒNG	TỔ NUÔI DƯỠNG	BẢO VỆ
1. Phạm Thị Hoa(TT) 2.Hoàng Thị Phương 3.Hoàng Thị Thùy 4. Vũ Phương Liên	5. Phạm Thị Hương (TT) 6. Nguyễn Thị Hương(TP) 7.Vũ Thị Thắm 8.Hoàng Thị Mỹ 9.Bùi Thị Thương 10.Nguyễn Thị Vân 11.Nguyễn Thị Vân	12. Nguyễn Thị Ngọc(TT) 13. Bùi Thị Tô Nga(TP) 14. Hoàng Thị Thanh Thắm 15.Hoàng Thị Thánh 16.Hoàng Thị Tươi 17. Đỗ Thị Hiền. 18.Bùi Thị Thương. 19.Vũ Thị Thành.	20.Đặng Thị Khuya(TT). 21. Hoàng Thị Huyền 22.Đào T Liễu 23. Hoàng Thị Hồng Hà 24.Nguyễn Việt Anh 25.Ngô Thị Hạnh 26.Phùng Thị Quyên 27.Đào Thị Ngân	28. Phùng Thị Huyền)	29. Đào Thị Thảo(BT) 30. Nguyễn Thị Thu Hải 31. Hoàng Thị The 32. Phạm Thị Liên 33. Bùi Thị Hồng Vân 34.Đặng Thị Liên 35.Hoàng Thị Dần 36.Ngô Thị Cúc 37.Vũ Thị Nga	38.Đặng Văn Rô 39. Đào Xuân Chiến 40. Vũ Thị Đỗi

2.2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025 (Chưa tách khu 2)	Năm học 2025-2026
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên		
	Số lượng	38	27
	Tỷ lệ	100%	100%

2.3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên		
	Số lượng	38	27
	Tỷ lệ	100%	100%

3	Nhân viên		
	Số lượng	16	13
	Tỷ lệ	100%	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích	6154 m2	3590 m2	- 1570
	Điểm trường	02	01	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	10,4 m2	8,3	-3,7
2	Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng			
2.1	<i>Khối phòng CSNDGD trẻ</i>			
	Phòng học	18	13	- 01
	Phòng vệ sinh	18	13	- 01
	Phòng ngủ			
	Phòng khác			
2.2	<i>Khối phòng học tập</i>			
	Thư viện	0	0	-1
	Phòng Thê chất	1		-1
	Phòng đa năng	1		-1
	Phòng nghệ thuật	1	1	
	Phòng Tin học, ngoại ngữ	1		-1
2.3	<i>Khối phòng tổ chức ăn</i>			
	Nhà bếp	2	1	
	Nhà kho	2	1	
2.4	<i>Khối phòng hành chính, quản trị</i>			
	Phòng Hiệu trưởng	01	01	
	Phòng PHT	02	02	
	Hội trường	01	01	
	Phòng hành chính quản trị	01	01	
	Phòng bảo vệ	02	01	
	Phòng y tế	01	01	
	Phòng khác	02	01	
2.5	<i>Khối công trình công cộng</i>			
	Nhà xe giáo viên	02	01	
	Phòng vệ sinh	02	01	
	Phòng khác			

3	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có (lớp)	18	13	
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời	10	5	
5	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác			
	Ti vi	19	14	
	Máy vi tính văn phòng	5	5	
	Loa kéo + loa máy phục vụ thể dục	1	1	
	Camera	18	17	- 18
	Điều hòa	36	28	
	Bình nóng lạnh	18	13	
				

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục:

Chưa đạt

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện CSNDGD trẻ năm học trước

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Tổng số lớp	18	
2	Tổng số trẻ	589	
3	Số trẻ bình quân/nhóm (lớp)	32	
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	589	
5	Số trẻ ăn bán trú	589	
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	589	
7	Kết quả thực hiện PCGD TE 5T	211	
8	Số trẻ khuyết tật	0	

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Tình hình tài chính		
	Chi tiền lương và thu nhập	6.932.835.785	7.433.922.275

	Chi CSVC và dịch vụ	779.272.019	827.446.760
	Chi hỗ trợ người học		
	Chi khác		
2	Các khoản thu và mức thu đối với người học	1. Tiền ăn bán trú (đã bao gồm chất đốt): 25.000đ/ngày 2. Hỗ trợ nhân viên trực tiếp nấu ăn, chăm ăn, công tác quản lý: 100.000đ/tháng 3. Quản lý ngoài giờ hành chính (từ 11h30 – 13h30): 10.000đ/ngày 4. Dịch vụ dạy thêm thứ 7 (Đối với trẻ đăng ký học – không bắt buộc): 40.000đ/buổi 5. Học tiếng Anh do giáo viên nước ngoài giảng dạy (Đối với trẻ đăng ký học – không bắt buộc): 27.500đ/tiết 6. Mua sắm thiết bị phục vụ bán trú: 360.000đ/năm/ học sinh mới đi học; 200.000đ/năm với trẻ đi năm 2	1. Phục vụ ăn bán trú (bao gồm thực phẩm và chất đốt): 27.000(Tiền ăn: 25.000đ/ ngày, chất đốt: 2.000đ/ ngày) 2. Hỗ trợ người nấu ăn, chăm ăn, trông trưa, công tác quản lý: 120.000đ/tháng 3. Quản lý trẻ ngoài giờ hành chính: 5.000đ/giờ x 2 giờ (buổi trưa)= 10.000đ/ ngày 4. Dịch vụ chăm sóc trẻ mầm non ngày thứ 7, chủ nhật: 50.000đ/buổi 5. Học tiếng Anh do giáo viên nước ngoài giảng dạy (Đối với trẻ đăng ký học – không bắt buộc): 30.000đ/tiết 6. Phục vụ hoạt động bán trú cho cá nhân học sinh: 360.000đ/năm/ trẻ mới tuyển; 200.000đ/năm với trẻ các năm tiếp theo
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn giảm	16.852.500	10.988.800

4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)	0	
---	---	---	--

VI. THỰC HIỆN LIÊN KẾT TIẾNG ANH (Do giáo viên nước ngoài dạy, theo tình thần tự nguyện của phụ huynh)

- Tên chương trình, quốc gia cung cấp chương trình: My little Fun (Class – Book) 1,2,3 (03 cuốn) – Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam
- Thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục
 - + Công ty cổ phần đầu tư và phát triển kinh tế - Xã hội ASEAN – IDA - Trung tâm ngoại ngữ CET English;
 - + Địa chỉ: Số 80 Vũ Chí Thắng – Lê Chân- Hải Phòng.
- Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng giáo dục:

Sử dụng sách do BGD đã phê duyệt theo Quyết định số 2272/QĐ-BGDĐT ngày 17/8/2022 Quyết định phê duyệt danh mục Tài liệu LQTA dành cho trẻ Mẫu giáo sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

7.1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ CBQL và GV mầm non

Ban giám hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên.

7.2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ. Đề án tách chuyển cơ sở II về Trường MN Tân Dân xã An Lão đã bàn giao xong giữa 2 trường và 02 địa phương. Hiện đang chờ Quyết định của sở GD và Sở Nội vụ quyết định chuyển giao ...

7.3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Năm học 2024-2025 nhà trường không huy động Vận động tài trợ giáo dục của phụ huynh.

Năm học 2025-2026 nhà trường không huy động Vận động tài trợ giáo dục của phụ huynh.

7.4. Tăng cường ứng dụng CNTT, thực hiện công tác chuyển đổi số

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như quản lý cán bộ phần mềm cơ sở dữ liệu, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế dịch vụ công, quản lý tài sản công, phần mềm quản lý trang web,... sử dụng phần mềm edoc trong xây dựng kế hoạch soạn giảng các lứa tuổi được ban giám hiệu quản lý trên mạng nội bộ của nhà trường.

Tiếp tục triển khai rà soát hoàn thiện cập nhật mã định danh của trẻ, hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cửa cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

7.5. Công tác truyền thông

Nhà trường xây dựng kế hoạch truyền thông, ra quyết định phân công người phụ trách công tác truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo.

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường lớp, qua trang mạng xã hội trang fanpage mầm non Thái Sơn, Zalo nhóm lớp, thông qua website trường:

[http:// mnthaisonanlao.haiphong.edu.vn](http://mnthaisonanlao.haiphong.edu.vn).

An Khánh, ngày 25 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Oanh